

Ngày 31/12/2024	6,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	3.0%	1.5%

2024	
ROE	0.5%
	+/- YoY ▲ 0.3%

Q4/24	
DT thuần	1,256
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 722 ▲ 135%
	YoY ▼ 93.0 ▼ 6.9%

2024	
DT thuần	3,822
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 1,902 ▼ 33.2%

Q4/24	
LN gộp	17.3
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 8.51 ▲ 96.3%
	YoY ▲ 1.20 ▲ 7.2%

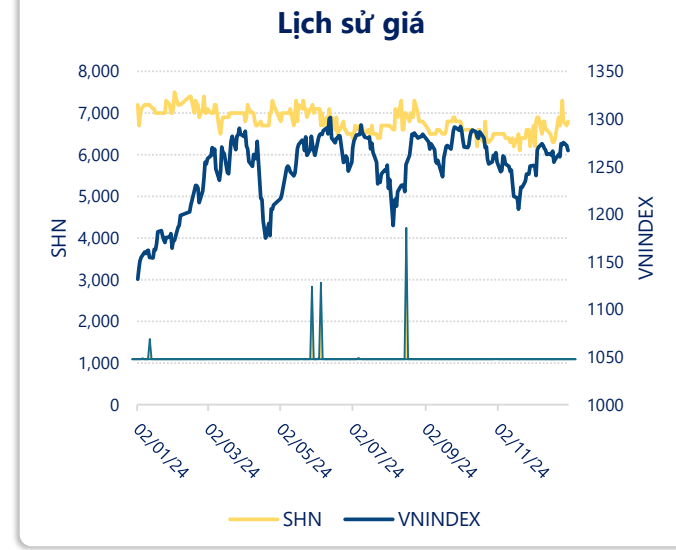
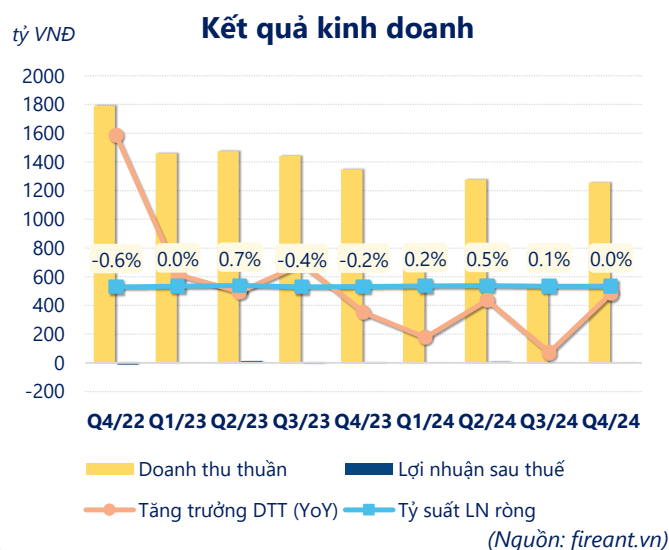
2024	
LN gộp	55.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 44.3 ▼ 44.4%

Q4/24	
LN thuần	0.54
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.69 ▼ 56.3%
	YoY ▲ 3.76 ▲ 117%

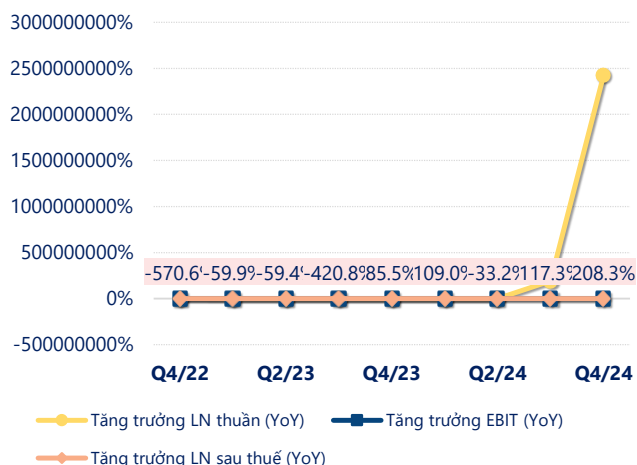
2024	
LN thuần	21.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 15.9 ▲ 299%

Q4/24	
LN sau thuế	-0.25
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.89 ▼ 140%
	YoY ▲ 2.50 ▲ 90.8%

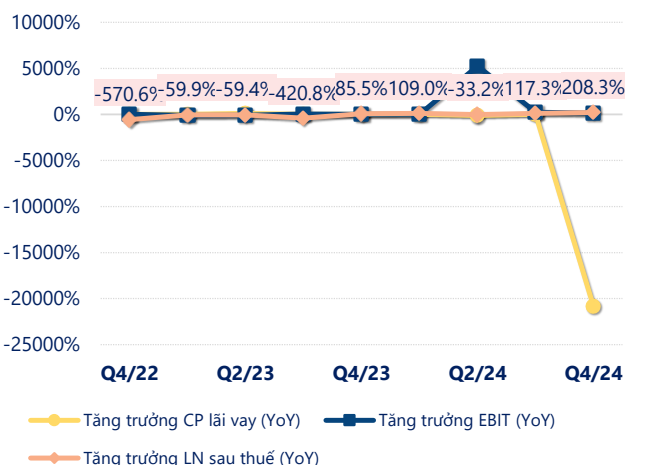
2024	
LN sau thuế	8.83
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 5.29 ▲ 150%



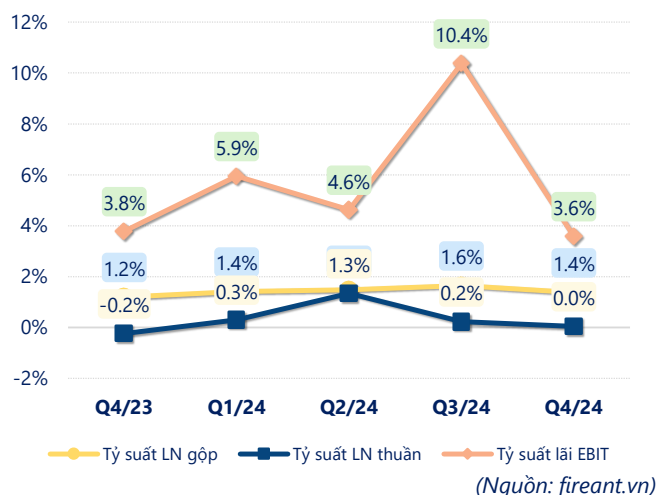
Tăng trưởng lợi nhuận



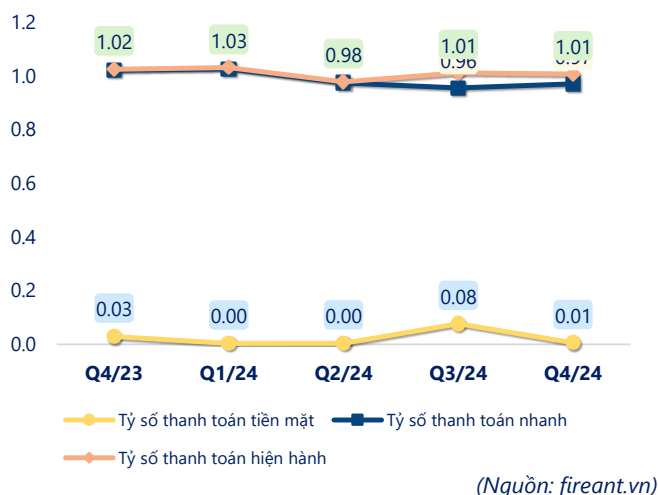
Tăng trưởng chi phí



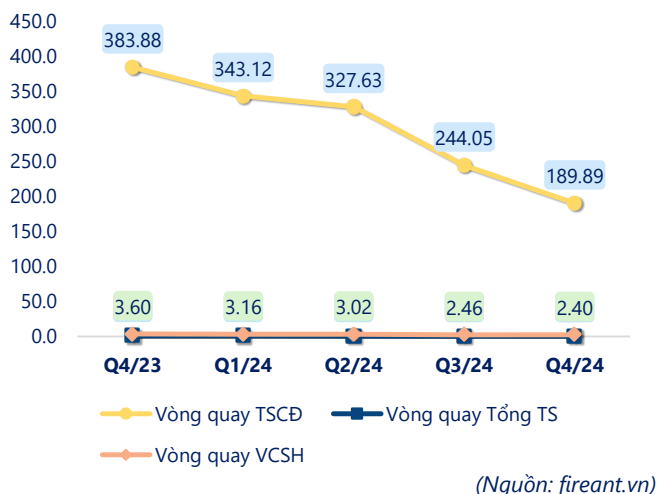
Tỷ suất lợi nhuận



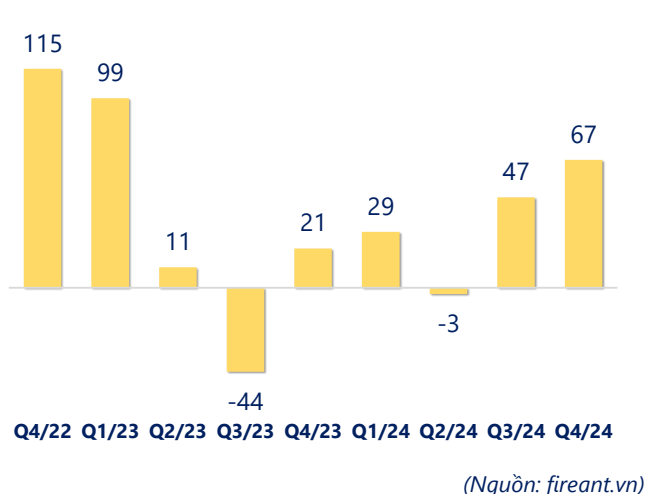
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,256	1,349	-6.9%	3,822	5,724	-33.2%
Giá vốn hàng bán	1,239	1,333	-7.0%	3,766	5,625	-33.0%
Lợi nhuận gộp	17.3	16.1	7.2%	55.5	99.8	-44.4%
Doanh thu HĐTC	48.5	83.2	-41.7%	253	307	-17.6%
Chi phí TC	55.8	86.2	-35.2%	254	343	-25.9%
Chi phí lãi vay	44.7	54.3	-17.7%	192	268	-28.4%
LN trong công ty LKLD	-2.90	-0.01	-28868%	-2.90	0.00	-98144%
Chi phí bán hàng	1.35	8.83	-84.7%	8.78	35.9	-75.5%
Chi phí QLDN	5.19	7.55	-31.3%	21.4	22.5	-4.8%
LN thuần từ HĐKD	0.54	-3.22	117%	21.2	5.30	299%
Lợi nhuận khác	-0.19	-0.08	-138%	-9.00	-0.34	-2536%
LN trước thuế	0.35	-3.30	111%	12.2	4.95	145%
Lợi nhuận sau thuế	-0.25	-2.75	90.8%	8.83	3.54	150%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.35	-2.91	88.0%	8.71	3.31	163%

(Nguồn: fireant.vn)

